

Bản án số: 118/2019/HS-PT

Ngày: 31-01-2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nam Hà.

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Phổ và ông Mai Văn Quang.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Dương Tuấn Dũng - Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:**

Bà Nguyễn Thu Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 31/01/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 95/2019/TLPT-HS ngày 14/01/2019 theo Quyết định đưa vụ án hình sự ra xét xử số 74/2019/QĐXXPT-HS ngày 17/01/2019 đối với bị cáo Nguyễn Xuân H do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 156/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện L, thành phố Hà Nội.

Bị cáo có kháng cáo: **NGUYỄN XUÂN H**, sinh năm 1968; ĐKNKTT và trú tại: Xóm Gạo, thôn 2, xã Đ, huyện L, thành phố Hà Nội; *nghề nghiệp:* Lao động tự do; *trình độ học vấn:* 07/10; *quốc tịch:* Việt Nam; *dân tộc:* Kinh; *tôn giáo:* Không; con ông Nguyễn Xuân Thịnh và bà Nguyễn Thị Mỹ; có vợ là Nguyễn Thị Hà và 02 con; *tiền án, tiền sự:* Chưa; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Bùi Đức Vũ - Luật sư thuộc Văn phòng luật sư Vũ Đức - Đoàn luật sư thành phố Hà Nội. Có mặt.

Bị hại không có kháng cáo: Anh Nguyễn Tiến C, sinh năm 1980; trú tại: Xóm Gạo, thôn 2, xã Đ, huyện L, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2018, Nguyễn Xuân H điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30-A-44261 đi từ nhà ra đến dốc xóm Gạo, thôn 2, xã Đ, huyện L thì gặp anh Nguyễn Tiến C và anh Nguyễn Hoàng Giang (*Sinh 1988*

ở cùng thôn). Khi H đang đi xe lên dốc thì anh C cầm chiếc dép tổ ong ném trúng xe ô tô của H nhưng không gây ra hỏng hóc gì. Thấy vậy, H dừng xe đi xuống có lời qua tiếng lại với anh C. Sau đó H nhặt một viên bê tông hình đa giác kích thước khoảng 10x10 cm ở gần chỗ H đỗ xe rồi đi đến chỗ anh C đang đứng đối diện để đánh anh C. Anh Giang đứng gần đó dùng tay can ngăn H nhưng H vẫn cầm viên bê tông giơ lên đánh từ trên xuống dưới trúng vào vùng trán trái gây thương tích cho anh C. Sau đó anh C được đưa đi bệnh viện đa khoa Đức Giang cấp cứu, điều trị. Không thu giữ được viên bê tông H dùng gây thương tích cho anh C.

Ngày 01/5/2018, anh Nguyễn Tiên C có đơn trình báo Đồn Công an Bắc Đuống - Gia Lâm và đề nghị xử lý H theo quy định của pháp luật; anh yêu cầu được bồi thường 14.700.000 đồng; trong đó tiền điều trị là 4.700.000 đồng, tiền mất thu nhập trong 02 tháng là 10.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra và phiên tòa sơ thẩm, Nguyễn Xuân H không thừa nhận hành vi nhặt viên bê tông để đánh anh C; bị cáo cho rằng thấy anh C nhặt viên bê tông trên mặt đê nên chạy đến giằng co; trong quá trình giằng co thì viên bê tông va vào trán gây thương tích cho anh C. H khẳng định anh C không tự gây thương cho mình và cũng không có ai khác gây thương tích cho anh C.

Tại Kết luận giám định số 575 ngày 22/6/2018 của Trung tâm pháp y - Sở y tế Hà Nội thể hiện: “*Sẹo vết thương vùng trán thái dương trái kích thước 4 cm x 0,2 cm, sẹo phẳng, thâm, cứng nhẹ; Các bộ phận khác hiện chưa thấy bất thường; Tỷ lệ tổn hại sức khỏe 3%. Nhiều khả năng thương tích do vật tày có cạnh gây nên*”.

Bản án hình sự sơ thẩm số 156/2018/HS-ST ngày 30/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện L đã áp dụng khoản 1 Điều 134; điểm i khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2017, xử phạt Nguyễn Xuân H 06 tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*”. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn buộc bị cáo bồi thường 9.700.000 đồng; quyết định về án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 03/12/2018 bị cáo Nguyễn Xuân H có đơn kháng cáo đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Tại phiên tòa: Bị cáo thay đổi kháng cáo, đề nghị được xem xét giảm nhẹ hình phạt. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm căn cứ các Điều 336; 337; điểm b khoản 1 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo về hình thức và nội dung,

giảm hình phạt cho bị cáo, xử phạt Nguyễn Xuân H từ 04 đến 05 tháng tù. Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến nguyên nhân dẫn đến hành vi của bị cáo; bị cáo nhất thời phạm tội lần đầu; hành vi có mức độ, thương tích của bị hại không lớn; đã ra đầu thú; khai báo thành khẩn; ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự; bị hại có lỗi là nguyên nhân gây bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội; bị cáo có bố đẻ là người có công, được tặng Huân chương kháng chiến; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s, x khoản 1 và khoản 2 Điều 51 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, bằng hình phạt Cải tạo không giam giữ là thỏa đáng; thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tố tụng*: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm vụ án này, các cơ quan và người tiến hành tố tụng cấp sơ thẩm đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự; không ai có ý kiến thắc mắc, khiếu nại gì. Sau khi xét xử sơ thẩm, trong thời hạn luật định bị cáo có kháng cáo là hợp lệ, được chấp nhận.

[2] *Về nội dung*: Khoảng 16 giờ ngày 28/4/2018 tại dốc lên đê thuộc xóm Gạo, thôn 2, xã Đ, huyện L; xuất phát từ việc anh Nguyễn Tiến C dùng dép tổ ong ném vào xe ô tô của Nguyễn Xuân H dẫn đến hai bên lời qua tiếng lại, cãi chửi nhau; trong lúc giằng co, H đã dùng viên bê tông đập vào trán gây thương tích 03% cho anh C. Hành vi nêu trên của Nguyễn Xuân H bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo điểm a khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo thì thấy, trong vụ án này người bị hại cũng có lỗi là nguyên nhân gây bức xúc dẫn đến hành vi phạm tội của bị cáo; thương tích của bị hại không lớn; quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội nhưng tại phiên tòa phúc thẩm hôm nay đã thành khẩn khai báo, nhận ra sai phạm; ăn năn hối cải; về nhân thân, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự; nhất thời phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có bố đẻ là người có công, được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến hạng Ba. Căn cứ tính chất, mức độ hành vi; xét thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ theo các điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; có địa chỉ cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự, giữ nguyên mức hình phạt 06 tháng tù nhưng cho bị cáo được hưởng biện pháp miễn chấp hành hình phạt tù có điều kiện là phù hợp.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị tiếp tục có hiệu lực pháp luật.

[4] *Về án phí phúc thẩm*: Căn cứ Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí tòa án thì bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015, sửa bản án sơ thẩm, cụ thể:

1.1) Áp dụng khoản 1 Điều 134; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2017, xử phạt Nguyễn Xuân H **06 (Sáu)** tháng tù về tội “*Cố ý gây thương tích*” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **12 (Mười hai)** tháng tính từ ngày 31/01/2019. Giao bị cáo Nguyễn Xuân H cho Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện L, thành phố Hà Nội để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, Nguyễn Xuân H cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án này.

1.2) Bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

2. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về trách nhiệm dân sự; án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao;
- TT Lý lịch tư pháp Quốc gia - Bộ Tư pháp;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- Công an thành phố Hà Nội;
- TAND huyện L;
- VKSND huyện L;
- Công an huyện L;
- THADS huyện L;
- UBND xã Đ, huyện L;
- Người kháng cáo;
- Người có liên quan đến kháng cáo;
- Lưu HS, VT.

Trần Nam Hà